

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 308/2024/HS-ST
Ngày 30 tháng 12 năm 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Có

Ông Đặng Trần Khoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Tấn Lộc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Bà Châu Thị Kim Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 396/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 344/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Viết T, sinh ngày 15 tháng 3 năm 1991, tại: Khánh Hòa; trú tại: A N, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Viết L (đã chết) và bà Hà Thị N, sinh năm 1969.

Tiền án: Bản án số 213/2016/HSST ngày 08/6/2016 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù tại bản án số 05/2016/HSST ngày 20/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa, buộc Nguyễn Viết T chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 08 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/5/2022.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 05/2016/HST ngày 20/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện D xử phạt 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/5/2022, đã chấp hành xong án phí năm 2016.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm

1962, trú tại: Tổ A T, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

* *Người làm chứng*: Ông Đặng Thanh H1, sinh năm 1992, trú tại: 1 N, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 21/6/2024, trong khi tuần tra tại khu vực đường N, xã V, thành phố N, Tổ công tác 979 – Công an tỉnh K phối hợp với Công an xã V, thành phố N phát hiện Đặng Thanh H1 đang điều khiển xe máy không gắn biển kiểm soát chờ Nguyễn Viết T có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên yêu cầu xuất trình giấy tờ tùy thân để kiểm tra. Qua kiểm tra, T tự lấy trong người ra giao nộp 01 đoạn ống hút nhựa được hàn kín hai đầu, kích thước khoảng 01cm, bên trong chứa chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu A) giao cho Tổ công tác. T khai nhận là ma túy “đá” của T mua của đối tượng (chưa rõ lai lịch) tại khu vực Lầu G, phường V, thành phố N về để sử dụng. Tổ công tác đưa tất cả cùng tang vật về trụ sở Công an xã V làm việc.

Qua làm việc, T, H1 cùng khai nhận: Ngày 20/6/2024, T đến khu vực Lầu G, V, gặp nam thanh niên mua 01 tép ma túy “đá”, sau đó T mang về cất giấu trong người để sử dụng. Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 21/6/2024, T nhờ H1 điều khiển xe máy chở đi công việc thì bị phát hiện hành vi như đã nêu trên. Đặng Thanh H1 không biết T đang cất giấu ma túy trong người.

Tại Bản kết luận giám định số 361/2024/KL-KTHS ngày 27/6/2024 của Phòng K - Công an tỉnh K kết luận: Chất bột màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0047g, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 338/CT-VKSNT ngày 25 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo Nguyễn Viết T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Viết T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Bị cáo Nguyễn Viết T khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Viết T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ ngày 21/6/2024, tại khu vực đường N, xã V, thành phố N, Nguyễn Viết T đang tàng trữ trái phép chất 0,0047 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác 979 – Công an tỉnh K phối hợp với Công an xã V, thành phố N phát hiện lập biên bản.

Bị cáo đã bị xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án số 213/2016/HSST ngày 08/6/2016 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, bản án này chưa được xóa án tích. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương và là nguyên nhân làm gia tăng tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy là chất cấm nhưng vẫn tàng trữ trái phép để sử dụng, thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[5] Về vật chứng: 01 xe máy hiệu Sirius màu đen, số khung RLCUE3740RY219724, số máy E32VE891941 đã trả lại cho bà Nguyễn Thị H nên không xem xét.

[6] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho T hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N tiếp tục xác minh làm rõ, khi có đủ căn cứ thì xem xét xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Viết T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Nguyễn Viết T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP Nha Trang;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP Nha Trang;
- Chi cục THADS TP Nha Trang;
- Bị cáo; NLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Quỳnh Trang